

Số: /TTr-SNNMT

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Quyết định phân cấp cho Sở Nông nghiệp và Môi trường
quyết định giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử
dụng ngân sách nhà nước cho các đơn vị trực thuộc**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nông nghiệp và Môi trường kính trình UBND tỉnh dự thảo “Quyết định phân cấp cho Sở Nông nghiệp và Môi trường quyết định giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước cho các đơn vị trực thuộc” (sau đây gọi tắt là Quyết định) như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

1. Cơ sở pháp lý

Tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên quy định “**Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc cơ quan quản lý trực thuộc được ủy quyền** quyết định giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp sản phẩm, dịch vụ công cho đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc”.

Tại khoản 6 Điều 26 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định “Các bộ, cơ quan trung ương và Ủy ban nhân dân các cấp chỉ đạo, tổ chức thực hiện **hoặc ủy quyền** cho cơ quan quản lý trực thuộc giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công”.

Theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ thì thẩm quyền quyết định giao nhiệm vụ đặt hàng cung cấp sản phẩm, dịch vụ công cho đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc là UBND tỉnh hoặc cơ quan quản lý trực thuộc được ủy quyền.

Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương (có hiệu lực từ ngày 16/6/2025) thì “Ủy ban nhân dân ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân, người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình hoặc Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp dưới; Chủ tịch Ủy ban nhân dân ủy quyền cho người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp dưới; người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ủy quyền cho Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà

mình được giao theo quy định của pháp luật trong khoảng thời gian xác định kèm theo các điều kiện cụ thể, trừ trường hợp pháp luật quy định không được ủy quyền.” Như vậy, theo quy định này thì UBND tỉnh không được ủy quyền Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Tại khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho cơ quan chuyên môn thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp, căn cứ khoản 3 Điều 58 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 thì *“Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn”*.

Do đó, việc tham mưu UBND tỉnh phân cấp cho Sở Nông nghiệp và Môi trường quyết định giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước cho các đơn vị trực thuộc là phù hợp với quy định.

2. Cơ sở thực tiễn

Thực hiện Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; Năm 2024, Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) đã trình và được UBND tỉnh ủy quyền quyết định giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp sản phẩm, dịch vụ công cho các đơn vị trực thuộc quản lý thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh¹, thời gian ủy quyền một (01) năm kể từ ngày 19/6/2024 đến hết ngày 18/6/2025. Trong thời gian được UBND tỉnh ủy quyền, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã chủ động tổ chức triển khai thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc đảm bảo theo quy định, tạo thuận lợi và giảm được thủ tục hành chính cho UBND tỉnh. Giao nhiệm vụ, đặt hàng cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc cung cấp sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường là công việc diễn ra thường xuyên, liên tục; mỗi lần phát sinh nhiệm vụ phải xin chủ trương của UBND tỉnh về giao nhiệm vụ, đặt hàng sẽ mất nhiều thời gian, làm gián đoạn, chậm tiến độ giải quyết công việc, đặc biệt là những công việc có tính chất cấp bách như xử lý sự cố môi trường, xả thải, thực hiện xác định giá đất, cấp GCNQSD đất...

Do đó, việc tham mưu UBND tỉnh phân cấp cho Sở Nông nghiệp và Môi trường quyết định giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước cho các đơn vị trực thuộc là phù hợp với thực tiễn hoạt động của ngành nhằm đẩy nhanh tiến độ giải quyết công việc và phù hợp với bối cảnh đẩy mạnh phân cấp, phân quyền hiện nay.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành văn bản

Mục đích xây dựng Quyết định quy định phân cấp thực hiện quyết định giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp sản phẩm, dịch vụ công cho các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP

¹ Quyết định số 1496/QĐ-UBND ngày 19/6/2024 của UBND tỉnh

ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

- Bảo đảm tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của văn bản quy phạm pháp luật trong hệ thống pháp luật; tuân thủ đúng thẩm quyền, nội dung, hình thức và trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Xây dựng “Quyết định phân cấp cho Sở Nông nghiệp và Môi trường quyết định giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước cho các đơn vị trực thuộc” với mục tiêu phù hợp với các quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên, đáp ứng được về tiến độ, phù hợp với thực tiễn.

- Tuân thủ theo trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025, Nghị định 78/2025/NĐ-CP ngày 01/04/2025 quy định chi tiết một số điều Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025, Nghị định 78/2025/NĐ-CP ngày 01/04/2025 quy định chi tiết một số điều Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, Văn bản số 5534/UBND-NL₅ ngày 29/7/2025 của UBND tỉnh về việc chủ trương xây dựng Quyết định phân cấp thực hiện quyết định giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp sản phẩm, dịch vụ công cho các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Nông nghiệp và Môi trường đã thực hiện quá trình soạn thảo dự thảo Quyết định theo quy định, cụ thể:

1. Trên cơ sở quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên, Sở Nông nghiệp và Môi trường dự thảo quyết định và các hồ sơ liên quan.

2. Tổ chức lấy ý kiến các Sở, ngành, địa phương, Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và đề nghị Công thông tin điện tử tỉnh đăng tải dự thảo lấy ý kiến góp ý (Văn bản số/SNNMT-KHTC).

3. Trên cơ sở ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan; Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tổng hợp, tiếp thu, giải trình và hoàn chỉnh dự thảo Quyết định gửi Sở Tư pháp thẩm định tại Văn bản số/SNNMT-KHTC ngày/2025.

4. Ngày/..../2025, Sở Tư pháp có Báo cáo thẩm định số/BC-STP về kết quả thẩm định dự thảo Quyết định.

5. Trên cơ sở nội dung thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu các ý kiến góp ý, hoàn thiện dự thảo kính trình UBND tỉnh quyết định ban hành.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

2. Bố cục của dự thảo văn bản

Dự thảo Quyết định gồm có 05 Điều; gồm:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Nội dung phân cấp

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

Điều 5. Điều khoản thi hành

3. Nội dung cơ bản

Phân cấp cho Sở Nông nghiệp và Môi trường quyết định giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực nông nghiệp và môi trường cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/BAN HÀNH

- Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Văn bản (nếu có): không phát sinh nguồn kinh phí.

- Theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2025 thì thời điểm có hiệu lực toàn bộ hoặc một phần văn bản quy phạm pháp luật được

quy định tại văn bản đó nhưng không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương. Quá trình ban hành còn phải thực hiện các bước tiếp theo như xin ý kiến các thành viên UBND tỉnh. Vì vậy, về thời gian hiệu lực văn bản kính đề nghị UBND tỉnh bổ sung thời điểm ban hành Quyết định đảm bảo mốc thời điểm trên.

V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (Không)

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định phân cấp cho Sở Nông nghiệp và Môi trường quyết định giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước cho các đơn vị trực thuộc, Sở Nông nghiệp và Môi trường xin kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Quyết định; (2) Báo cáo thẩm định; (3) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; (4) Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp của cơ quan, tổ chức, cá nhân và các văn bản có liên quan; (5) Bản so sánh và các tài liệu liên quan khác).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp; (để ph/h)
- Giám đốc, PGĐ Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Lê Ngọc Huấn